B31 205

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA NÔNG NGHIỆP-THỦY SẢN

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần Chăn nuôi heo (330068)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (02 - 01)/DA24TYB

CBGD: Hồ Quốc Đạt (00309)

Hình thức đánh giá: Tự luận

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc ...2.../...6.../2026.

Phòng thi: B31 205

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	111324015	Lê Thị Mộng	Cầm	11/10/2006	Nữ	7,5	4,8	6,2	01			
2	111324024	Tài Thành	Đạt	03/12/2006	Nam	6,8	5,3	6,1	01			
3	111324030	Thái Phong	Dũy	05/02/2006	Nam	8,8	4,5	6,7	01			
4	111324031	Nguyễn Thị Hợp	Duyên	02/12/2006	Nữ	7,5	6,0	6,8	01			
5	111324039	Kiên Thị Ngọc	Hoa	08/06/2006	Nữ	8,0	6,8	7,4	01			
6	111324040	Trương Tấn	Hoa	14/08/2006	Nam	6,5	3,0	4,8	01			
7	111324045	Sơn Quốc	Hùng	22/05/2006	Nam	6,5	2,3	4,4	01			
8	111324049	Tăng Hứa Đức	Huy	16/11/2005	Nam	6,3	5,0	5,7	01			
9	111324050	Trần Nhật	Huy	17/05/2006	Nam	6,3	5,8	6,1	01			1, 190, 000
10	111324051	Nguyễn Duy	Khang	06/01/2006	Nam	6,3	6,8	6,6	01			
11	111324052	Nguyễn Duy	Khang	20/10/2006	Nam	6,3	8,3	7,3	01			
12	111324053	Trần Thái	Khang	14/10/2006	Nam	8,0	5,0	6,5	01			
13	111324054	Võ Hoàng	Khanh	07/02/2006	Nam	7,8	3,5	5,7	01			
14	111324056	Lê Duy	Khánh	11/02/2006	Nam	7,5	5,3	6,4	01			
15	111324057	Kim Minh	Khoa	27/07/2006	Nam	7,3	7,0	7,2	01			
16	111324063	Nguyễn Thị Thùy	Linh	22/03/2006	Nữ	6,3	8,5	7,4	01			
17	111324071	Nguyễn Trần Kiều	My	18/11/2006	Nữ	6,5	7,3	6,9	01			
18	111324077	Thạch Thị Như	Ngọc	02/04/2006	Nữ	8,0	7,5	7,8	01			
19	111324080	Nguyễn Trung	Nguyên	30/04/2006	Nam	6,8	5,5	6,2	01			
20	111324081	Quách Trọng	Nguyễn	15/02/2006	Nam	V	V	V				1, 190, 000 Vắng

Điểm QT:...50...%; Điểm KT:...50...%

Tổng số sv, hs trên danh sách:..20..

Tổng số sv, hs dự đánh giá: ..19...

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo:..19...

Tổng số tờ:...19...

Vĩnh Long, Ngày ..17.. tháng ...8.. năm ..2026

Cán bộ ghi điểm:...

Cán bộ coi thi 1:... Lê Thị Ngọc Trân

Cán bộ coi thi 2:.....

Cán bộ kiểm tra:...

B31 207

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA NÔNG NGHIỆP-THỦY SẢN

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần Chăn nuôi heo (330068)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (02 - 01)/DA24TYB

CBGD: Hồ Quốc Đạt (00309)

Hình thức đánh giá: Tự luận

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc

02 / 6 / 2026

Phòng thi: B31 207

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	111324086	Ngô Thị Yến	Nhi	22/03/2006	Nữ	7,8	8,5	8,2	1	Nhi		
2	111324160	Trương Thị Ngọc	Hoa	09/12/2006	Nữ	7,3	8,5	7,9	1	[illegible]		1, 190, 000
3	111324161	Chung Huy	Hoàng	14/11/2006	Nam	6,3	8,0	7,2	1	Hoàng		1, 190, 000
4	111324167	Chau	Nang	27/03/2006	Nam	7,5	6,5	7,0	1	Nang		

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Tổng số sv, hs trên danh sách: 04

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 04

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 04

Tổng số tờ: 04

Vĩnh Long, Ngày 17 tháng 8 năm 2026

Cán bộ ghi điểm: [illegible] Hồng [illegible]

Cán bộ coi thi 1: [illegible] Thạnh Ngọc Xuân

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra: [illegible] Thái Mỹ Thanh [illegible]

B31207

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
HỘI ĐỒNG THI HỌC KỲ

ĐẠI HỌC TRÀ VINH
KHOA NÔNG NGHIỆP-THỦY SẢN

ĐGMH_BM 1a

Danh Sách Ghi Điểm

Kết thúc học phần-Lần 1

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần Chăn nuôi heo (330068)

Số tín chỉ 2

Nhóm/Lớp: (02 - 02)/DA24TYB

CBGD: Hồ Quốc Đạt (00309)

Hình thức đánh giá: Tự luận

Ngày hoàn thành đánh giá kết thúc 02/6/2026

Phòng thi: B31207

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Đ.TBQT	Điểm KT	Tổng kết	Số tờ/ Mã đề	Chữ ký	Đối tượng SV	Ghi chú
1	111324012	Đặng Trần Thanh	Bình	19/05/2006	Nam	7,0	4,5	5,8	1			
2	111324019	Nguyễn Thị Kim	Chi	01/12/2006	Nữ	7,3	6,8	7,1	1			
3	111324023	Lâm Minh	Đạt	28/02/2006	Nam	7,0	5,8	6,4	1			
4	111324028	Bùi Nguyễn Nhật	Duy	30/12/2006	Nam	8,3	8,0	8,2	1			
5	111324032	Lâm Hoàng	Gia	21/09/2006	Nam	7,3	7,3	7,3	1			
6	111324033	Dương Thị Bão	Hân	30/01/2006	Nữ	7,5	7,8	7,7	1			
7	111324035	Nguyễn Ngọc Diệu	Hiền	26/11/2006	Nữ	7,8	8,5	8,2	1			
8	111324036	Lê Hoàng	Hiển	20/02/2006	Nam	7,0	8,0	7,5	1			1, 190, 000
9	111324044	Lê Thanh	Hùng	25/01/2006	Nam	7,3	5,8	6,6	1			
10	111324061	Trần Ngọc Phượng	Kim	08/04/2006	Nữ	8,0	7,8	7,9	1			
11	111324067	Nguyễn Huỳnh Tấn	Lộc	23/04/2006	Nam	7,5	8,0	7,8	1			1, 190, 000
12	111324083	Bùi Văn	Nhất	26/12/2006	Nam	7,3	6,8	7,1	1			
13	111324084	Nguyễn Hoàng	Nhật	21/01/2006	Nam	8,3	9,5	8,9	1			
14	111324090	Trần Văn	Nhựt	10/01/2006	Nam	7,8	6,3	7,1	1			
15	111324165	Võ Thị Mỹ	Khuyên	04/11/2006	Nữ	7,3	8,0	7,7	1			
16	111324168	Huỳnh Thị Thu	Ngân	19/09/2006	Nữ	8,3	7,8	8,1	1			

Điểm QT: 50 %; Điểm KT: 50 %

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16

Tổng số sv, hs dự đánh giá: 16

Tổng số bài/tiểu luận/báo cáo: 16

Tổng số tờ: 16

Vĩnh Long, Ngày 17 tháng 8 năm 2026

Cán bộ coi thi 1: Thạch Ngọc Xuân

Cán bộ ghi điểm: Lê Hằng

Cán bộ coi thi 2:

Cán bộ kiểm tra:

Trường/Khoa: Nông nghiệp Thủy sản

Đơn vị: BM. Chăn nuôi Thú y

ĐGMH_BM 2

Danh Sách Ghi Điểm Quá Trình

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần: Chăn nuôi heo (330068)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (02 - 01)/DA24TYB

Ngày in danh sách: Ngày 09 tháng 04 năm 2026

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Điểm			Điểm TBQT	Ký tên			Đối tượng SV	Ghi chú
						Lần 1	Lần 2	Lần 3		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
1	111324015	Lê Thị Mộng	Cầm	11/10/2006	Nữ	8,0	7,0		7,5	Cầm	Cầm			
2	111324024	Tải Thành	Đạt	03/12/2006	Nam	6,5	7,0		6,8					
3	111324030	Thái Phong	Dũy	05/02/2006	Nam	9,0	8,5		8,8					
4	111324031	Nguyễn Thị Hợp	Duyên	02/12/2006	Nữ	8,0	7,0		7,5					
5	111324039	Kiên Thị Ngọc	Hoa	08/06/2006	Nữ	8,5	7,5		8,0					
6	111324040	Trương Tấn	Hoa	14/08/2006	Nam	6,0	7,0		6,5					
7	111324045	Sơn Quốc	Hùng	22/05/2006	Nam	6,0	7,0		6,5					
8	111324049	Tăng Hứa Đức	Huy	16/11/2005	Nam	6,0	6,5		6,3					
9	111324050	Trần Nhật	Huy	17/05/2006	Nam	6,0	6,5		6,3					
10	111324051	Nguyễn Duy	Khang	06/01/2006	Nam	6,0	6,5		6,3					
11	111324052	Nguyễn Duy	Khang	20/10/2006	Nam	6,0	6,5		6,3					
12	111324053	Trần Thái	Khang	14/10/2006	Nam	9,0	7,0		8,0					
13	111324054	Võ Hoàng	Khanh	07/02/2006	Nam	8,0	7,5		7,8					
14	111324056	Lê Duy	Khánh	11/02/2006	Nam	8,0	7,0		7,5					
15	111324057	Kim Minh	Khoa	27/07/2006	Nam	8,0	6,5		7,3					
16	111324063	Nguyễn Thị Thùy	Linh	22/03/2006	Nữ	6,0	6,5		6,3					
17	111324071	Nguyễn Trần Kiều	My	18/11/2006	Nữ	6,5	6,5		6,5					
18	111324077	Thạch Thị Như	Ngọc	02/04/2006	Nữ	8,5	7,5		8,0					
19	111324080	Nguyễn Trung	Nguyên	30/04/2006	Nam	6,0	7,5		6,8					
20	111324081	Quách Trọng	Nguyễn	15/02/2006	Nam	/	/	/	/	/	/	/	Vắng	
21	111324086	Ngô Thị Yến	Nhi	22/03/2006	Nữ	8,0	7,5		7,8					
22	111324160	Trương Thị Ngọc	Hoa	09/12/2006	Nữ	8,0	6,5		7,3					
23	111324161	Chung Huy	Hoàng	14/11/2006	Nam	6,0	6,5		6,3					
24	111324167	Chau	Nang	27/03/2006	Nam	8,0	7,0		7,5					

Tổng số sv, hs trên danh sách: 24

Hình thức đánh giá quá trình lần 1: Viết

Hình thức đánh giá quá trình lần 2: bài Cơ

Hình thức đánh giá quá trình lần 3: _____

Vĩnh Long, Ngày 25 tháng 05 năm 2026

Cán bộ giảng dạy

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ Quốc Hạt

Trường/Khoa: Nông nghiệp Thủy sản

Đơn vị: BM. Chăn nuôi - Thú y

ĐGMH_BM 2

Danh Sách Ghi Điểm Quá Trình

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Học phần: Chăn nuôi heo (330068)

Số tín chỉ: 2

Nhóm/Lớp: (02 - 02)/DA24TYB

Ngày in danh sách: Ngày 28 tháng 04 năm 2026

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Phái	Điểm			Điểm TBQT	Ký tên			Đối tượng SV	Ghi chú
						Lần 1	Lần 2	Lần 3		Lần 1	Lần 2	Lần 3		
1	111324012	Đặng Trần Thanh	Bình	19/05/2006	Nam	7,0	7,0		7,0	Bình	Bình			
2	111324019	Nguyễn Thị Kim	Chi	01/12/2006	Nữ	7,5	7,0		7,3	Chi	Chi			
3	111324023	Lâm Minh	Đạt	28/02/2006	Nam	7,0	7,0		7,0	Đạt	Đạt			
4	111324028	Bùi Nguyễn Nhật	Duy	30/12/2006	Nam	8,0	8,5		8,3	Duy	Duy			
5	111324032	Lâm Hoàng	Gia	21/09/2006	Nam	7,5	7,0		7,3	Gia	Gia			
6	111324033	Dương Thị Bão	Hân	30/01/2006	Nữ	7,5	7,5		7,5	Hân	Hân			
7	111324035	Nguyễn Ngọc Diệu	Hiền	26/11/2006	Nữ	8,0	7,5		7,8	Hiền	Hiền			
8	111324036	Lê Hoàng	Hiển	20/02/2006	Nam	7,0	7,0		7,0	Hiển	Hiển			
9	111324044	Lê Thanh	Hùng	25/01/2006	Nam	7,5	7,0		7,3	Hùng	Hùng			
10	111324061	Trần Ngọc Phương	Kim	08/04/2006	Nữ	8,5	7,5		8,0	Kim	Kim			
11	111324067	Nguyễn Huỳnh Tấn	Lộc	23/04/2006	Nam	8,0	7,0		7,5	Lộc	Lộc			
12	111324083	Bùi Văn	Nhất	26/12/2006	Nam	7,5	7,0		7,3	Nhất	Nhất			
13	111324084	Nguyễn Hoàng	Nhật	21/01/2006	Nam	9,0	7,5		8,3	Nhật	Nhật			
14	111324090	Trần Văn	Nhựt	10/01/2006	Nam	8,0	7,5		7,8	Nhựt	Nhựt			
15	111324165	Võ Thị Mỹ	Khuyên	04/11/2006	Nữ	7,5	7,0		7,3	Khuyên	Khuyên			
16	111324168	Huỳnh Thị Thu	Ngân	19/09/2006	Nữ	8,5	8,0		8,3	Ngân	Ngân			

Tổng số sv, hs trên danh sách: 16

Hình thức đánh giá quá trình lần 1: Viết

Hình thức đánh giá quá trình lần 2: bài Case

Hình thức đánh giá quá trình lần 3: _____

Vĩnh Long, Ngày 25 tháng 05 năm 2026

Cán bộ giảng dạy

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hồ Quốc Đạt